

Số: 13/2021/QĐST-HNGĐ

N, ngày 27 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Vàng Thị P, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Bản N3, xã M, huyện N, tỉnh Điện Biên.

2. Bị đơn: Anh Thào A C, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Bản N3, xã M, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vàng Thị P và anh Thào A C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị P và anh Thào A C thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị Vàng Thị P và anh Thào A C có 04 con chung chưa thành niên là Thào Thị H, sinh ngày 02/6/2003; Thào Thị D, sinh ngày

01/7/2006; Thào A Đ, sinh ngày 29/3/2008 và Thào Thị V, sinh ngày 10/02/2018. Chị P và anh C thỏa thuận là giao 02 con chung là Thào Thị H, sinh ngày 02/6/2003 và Thào A Đ, sinh ngày 29/3/2008 cho anh Thào A C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên, có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi mình; giao 02 con chung là Thào Thị D, sinh ngày 01/7/2006 và Thào Thị V, sinh ngày 10/02/2018 cho chị Vàng Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên, có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng cho con chung: Chị P và anh C thỏa thuận là 02 bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vàng Thị P và anh Thào A C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vàng Thị P và anh Thào A C được miễn án phí dân sự sơ thẩm do anh, chị là đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là xã M, huyện N, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- UBND xã M, huyện N;
- Lưu HSVA;

THẨM PHÁN

Phạm Thị Sao